Ch9 - Chín Pháp - V. Phẩm Tương Tự (Sāmaññavagga)

Kinh Tăng Chi Bộ (VNC PHVN, 2021)

CHƯƠNG IX. CHÍN PHÁP 1119

V PHẨM TƯƠNG Tự (SÃMANNAVAGG^

L KINH TRIỀN PHƯỢC (Sambãdhasutta)15 (A. IV. 449) 42. Như vầy tôi nghe. Một thời, Ton giả Ãnanda trú ở Kosambĩ, tại khu vườn Ghosita. Rồi Tôn giả Udãyĩ đi đến Tôn giả Ãnanda; sau khi đến, nói lên với Tôn giả Ãnanda những lời chào đón hỏi thăm; sau khi nói lên những lời chào đón hỏi thăm thân hữu, liền ngồi xuống một bên. Ngồi xuống một bên5 Tôn giả Udãyĩ nói với Tôn giả Ãnanda: Thưa Hiền giả, lời này được thiên tử74 76 Pancãlacanda nói như sau: 75 uBậc thiện trí77 tìm được, Giải thoát trong triền phược, Vị giác tỉnh với thiền, Bậc Giác Giả Mâu-ni, Bậc Từ Bỏ5 Không Chấp, Bậc Anh Hùng Ẩn Sĩ.,^ Thưa Hiền githế nào là triền phược? Thế nào là giải thoát khỏi triền phược được Thế Tôn nói đến? Này Hiền giả, năm dục trưởng dưỡng này được Thế Tôn gọi là triền phược. Thế nào là năm? Các sắc do mắt nhận thức, khả lạc, khả hỷ, khả y, khả ái, liên hệ đến dục, hấp dẫn. Các tiếng do tai nhận thức... Các hương do mũi nhận thức... Các vị do lưỡi nhận thức... Các xúc do thân nhận thức, khả lạc, khả hy khả ý, khả ái, iiên hệ đến dqc, hấp dẫn. Này Hiền giả, năm dục trưởng dưỡng này là triền phược, được Thế Tôn nói đến. Ở đây, này Hiền giả, vị Tỷ-kheo ly dục... chứng và trú Thiền thứ nhất. Cho đên như vậy, này Hiên giả5 là giải thoát khỏi triên phược được Thê Tôn nói đên với pháp môn. Nhimg ở đây vẫn có triền phược. Và ở dây, triền phược ấy là gì? Đó là tầm và tứ chưa diệt, chính cái ấy ở đây là triền phược.

74 Bản tiếng Anh của PTS: The Pancãla Chapter, nghĩa là Chương Pancãla. 75 Bản tiếng Anh của PTS: Pancãlacanda. 76 Devaputta: Thiên tử. D. III. 205 gọi là yakka. Xem s. I. 48; KS. I. 69. 77 Bhũrỉmedhaso'. Bhũrỉ là quả đất, rộng lớn, phì nhiêu, sinh động, mau chóng, trí sáng. Ở đây chỉ cho bậc thiện trí.

1120 KINH TĂNG CHI BỘ

Lại nữa, này Hiền giả, Tỷ-kheo diệt tầm và tứ...chứng và trú Thiền thứ hai. Cho đến như vậy, này Hiền giả, là giải thoát khỏi triền phược được Thế Tôn nói đến với pháp môn. Nhưng ở đây vẫn có triền phược. Và ở đây, triền phược ấy là gì? Đó là hỷ chưa diệt, chính cái ấy ở đây là triền phược. Lại nữa, này Hiên giả, Tỷ-kheo ly hỷ trú xả... chứng và trú Thiên thứ ba. Cho đến như vậy, này Hiền gi là giải thoát khỏi triền phược được Thế Tôn nói đến với pháp môn. Nhưng ở đây vẫn có triền phược. Và ở đây? triền phược ấy là gì? Đó là xả lạc chưa diệt, chính cái ấy ở đây là triền phược. Lại nữa, này Hiền giả, vị Tỷ-kheo đoạn lạc... chứng và trú Thiền thứ tư. Cho đên như vậy, này Hiên giả, là giải thoát khỏi triên phược được Thê Tôn nói đên với pháp môn. Nhưng ở đây vẫn có triền phược. Và ở đây, triền phược ấy là gì? Đó là săc tưởng chưa diệt, chính cái ấy ở đây là triền phược. Lại nữa, này Hiền giả, Tỷ-kheo vượt qua các sắc tưởng một cách hoàn toàn, chấm dứt các đối ngại tưởng, không tác ý đến sai biệt tưởng, biết rằng: “Hu không là vô bien9\ chứng và trú Không vô biên xứ. Cho đến như vậy, này Hiền giả9

là giải thoát khỏi triên phược được Thê Tôn nói đên với pháp môn. Nhưng ở đây vẫn có triền phược. Và ở đây, triền phược ấy là gì? Đó là Không vô biên xứ chưa diệt, chính cái ấy ở đây là triền phược. Lại nữa, này Hiền giả? Tỷ-kheo biết rằng: "Thức là vô bi6n", vượt qua Không vô biên xứ một cách hoàn toàn, chứng và trú Thức vô biên xứ. Cho đến như vậy, thưa Hiền giả5 là giải thoát khỏi triền phược được Thế Tôn nói đến với pháp môn. Nhưng ở đây vẫn có triền phược. Và ở dây, triền phược ấy là gì? Đó là Thức vô biên xứ chưa diệt, chính cái ấy ở đây là triền phược. Lại nữa? thưa Hiên giả, Tỷ-kheo vượt qua Thức vô biên xứ một cách hoàn toàn, biết rằng: uKhông có vật gi", chứng và trú Vô sở hữu xứ. Cho đến như vậy, thưa Hiền giả? là giải thoát khỏi triển phược được Thế Tôn nói đến với pháp môn. Nhưng ở đây vẫn có triền phược. Và ở đây, triền phược ấy là gì? Đó là Vô sở hữu xứ chưa diệt, chính cái ây ở đây là triên phược. Lại nữa, này Hiên giả, Tỷ-kheo vượt qua Vô sở hữu xứ một cách hoàn toàn, chứng và trú Phi tưởng phi phi tưởng xứ. Cho đến như vậy, thưa Hiền giả, là giải thoát khỏi triền phược được Thế Tôn nói đến với pháp môn. Nhưng ở đây vẫn có triền phược. Và ở dây, triền phược ấy là gì? Đó là Phi tưởng phi phi tưởng xứ chưa diệt, chính cái ấy ở đây là triền phược. Lại nữa5 thưa Hiên giả, Tỷ-kheo vượt qua Phi tưởng phi phi tưởng xứ, chứng và trú Diệt thọ tưởng định. Sau khi thấy với trí tuệ, các lậu hoặc được đoạn diệt. Cho đến như vậy5 này Hiền giả, là giải thoát khỏi triền phược được Thế Tôn nói đến với phi pháp môn. IL KINH VỊ THÂN CHỨNG (Kãyasakkhĩsutta) (A. IV. 451) 43. 'Thân chứng, tìiân chứng", này Hiền giả, được nói đến như vậy. Cho đến như thế nào, này Hiền giả, là thân chứng được Thế Tôn nói đến?

Ở đây, nàỵ Hiền giả, Tỷ-kheo ly dục... chứng và trú Thiền thứ nhất. Như thế nào, như thế nào5 sau khi cảm xúc với thân, vị ấy như vậy? như vậy an trú xứ ây. Cho đên như vậy5 này Hiên giả, là thân chứng được Thê Tôn nói đến với pháp môn. Lại nữa, này các Hiền giả, Tỷ-kheo diệt tầm và tứ... Thiền thứ hai... Thiền thứ ba... chứng và trú Thiền thứ tư. Như thế nào5 như thế nào, sau khi cảm xúc với thân, vị ây như vậy, như vậy an trú xứ ây. Cho đên như vậy, này Hiên giả, là thân chứng được Thế Tôn nói đến với pháp môn. Lại nữa, này các Hiền giả, Tỷ-kheo sau khi vượt qua các sắc tưởng một cách hoàn toàn5 chấm dứt các đối ngại tưởng, không tác ý đến các tưởng sai biệt, biết rằng: :Hu không là vô biên", chứng và tm Không vô biên xứ. Như thế nào? như thế nào5 sau khi cảm xúc với thân, vị ấy như vậy? như vậy an trú xứ ấy. Cho đến như vậy? này Hiền giả, là thân chứng được The Tôn nói đến với pháp môn... Lại nữa, này các Hiền giả, Tỷ-kheo sau khi vượt qua Phi tưởngphi phi tưởng xứ một cách hoàn toàn, chứng và trú Diệt thọ tưởng định. Như thê nào, như thế nào, sau khi cảm xúc với thân, vị ấy như vậy, như vậy an trú xứ ấy. Cho đến như vậy, này Hiền giả, là thân chứng được Thế Tôn nói đến với phi pháp môn. III. KINH TUỆ GIẢI THOÁT (Pannãvimuttasutta) (4 IV. 452) 44. "Tuệ ^iải thoát, Tuệ giải thoát", này Hiền giả, được nói đến như vậy. Cho đến như thế nào9 này Hiền giả? Tuệ giải thoát được Thế Tôn nói đến? Ở đay? này Hiền giả, Tỷ-kheo ly dục... chứng và trú Thiền thứ nhất... với trí tuệ, vị ấy rõ biết. Cho đến như vậy5 này các Hiền giả? Tuệ giải thoát được Thế Tôn nói đến với pháp môn... Lại nữa, này Hiền giả5 Tỷ-kheo vượt qua Phi tưởng phi phi tưởng xứ, chứng và trú Diệt thọ

tưởng định; sau khi thấy với trí tuệ5 các lậu hoặc được đoạn tận; với trí tuệ? vị ấy rõ biết. Cho đến như vậy5 này Hiền giả5 Tuệ giải thoát được Thế Tôn nói đến với phi pháp môn. IV. KINH GIẢI THOÁT CẢ HAI PHÀN (Ubhatobhãgavimuttasutta) (A. IV. 453) 45. uGiải thoát cả hai phần, giải thoát cả hai phần"này Hiền gi,được nói đến. Cho đến như thế nào, này Hiền giả, giải thoát cả hai phần được Thế Tôn nói đến? -Ở đây, nàỵ Hiền giả5 Tỷ-kheo ly dục... chứng yà trú Thiền thứ nhất. Như thế nào, như thế nào, sau khi cảm xúc với thân, vị ấy như vậy, như vậy an trú xứ ấy; với trí tuệ, vị ấy rõ biết. Cho đến như vậy, này Hiền giả, là giải thoát cả hai phần được Thế Tôn nói đến với pháp môn... Lại nữa, này Hiền giả5 Tỷ-kheo vượt qua Phi tưởng phi phi tưởng xứ một cách hoàn toàn, chứng và trú Diệt thọ tưởng định. Sau khi thấy với trí tuệ, các

lậu hoặc được diệt trừ. Như thê nào, như thê nào, sau khi cảm xúc với thân, vị ây như vậy, như vậy an trú xứ ây; với trí tuệ5 vị ây rõ biêt. Cho đên như vậy, này Hiền giả, Tuệ giải thoát cả hai phần được Thế Tôn nói đến với phi pháp môn. V. KINH PHÁP LÀ CHÍNH THựC MÌNH THẤY (Sanditthikadhammasutta)ls (A. IV. 453) 46. 'Tháp là chính thực mình thấy, pháp là thiết thực hiện tại", này Hiền giả, được nói đến như vậy... VI. KINH NIẾT-BÀN LÀ CHÍNH THựC MÌNH THẤY (SandiỊỊhikanibbãnasutta) (A. IV. 453) 47. "Niết-bàn là chính thực mình thấy, Niết-bàn là chính thực mình thấy", này Hiền giả, được nói đến như vậy... VII. KINH NIẾT-BÀN (Nỉbbãnasuttd) (A. IV. 454) 48. "Niết-bàn, Niết-bSn", này Hiền giả, được nói đến như vậy... VIII. KINH HOÀN MÃN NIẾT-BÀN (Parinibbãnasutta) (A. IV. 454) 49. "Hoàn mãn Niết-bàn, hoàn mãn Niết-bàn", này Hiền giả, được nói đến như vậy... IX. KINH CHI PHẦN NIẾT-BÀN (Tadanganibbãnasutta) (A. IV. 454) 50. "Chi phần Niết-bàn, chi phần Niết-bàn", này Hiền giả, được nói đến như vậy... X. KINH THIẾT THỰC HIỆN TẠI NIẾT-BÀN (DiỊỊhadhammanibbãnasutta) (Ắ. IV. 454) 51. "Thiết thực hiện tại Niết-bàn, thiết thực hiện tại Niết-bàn", này Hiền giả9 được nói đên như vậy. Cho đên như thê nào, này Hiên giả, là thiêt thực hiện tại Niết-bàn được Thế Tôn nói đến? Ở đây, này Hiền giả, Tỷ-kheo ly dục... chứng và trú Thiền thứ nhất. Cho đến như vậy? này Hiền giả, là thiết thực hiện tại Niet-bàn được Thế Tôn nói đến với pháp môn... Lại nữa, này Hiền giả, Tỷ-kheo sau khi vượt qua Phi tưởng phi phi tưởng xứ một cách hoàn toàn, chứng và trú Diệt thọ tưởng định. Sau khi thây với trí tuệ, các lậu hoặc được đoạn tận. Cho đến như vậy? này Hiền gi,là thiết thực hiện tại Niết-bàn được Thế Tôn nói đến với phi pháp môn.

78 Tên kinh này và kinh kế tiếp trong bản tiếng Anh của PTS dịch: Tò Be Seen far Oneself, nghĩa là Chỉnh thực minh thấy.

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.